

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TAFE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TAFE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TAFE VIET NAM INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: TAFE VN INVEST.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109053779

3. Ngày thành lập: 06/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 5, ngõ 40, Phố Giang Biên, Phường Giang Biên, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0422135135

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình điện lực	4390(Chính)
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, công trình giao thông, bưu chính viễn thông	4299
3.	In ấn	1811
4.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
5.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
6.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
7.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
8.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
9.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
10.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
11.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
12.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
13.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
14.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
15.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
16.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
17.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
18.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
19.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
20.	Sản xuất điện	3511

21.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Phân phối điện	3512
22.	Xây dựng nhà để ở	4101
23.	Xây dựng nhà không để ở	4102
24.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
25.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
26.	Xây dựng công trình điện	4221
27.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
28.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
29.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
30.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, thiết bị điện tử, viễn thông	4329
33.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ các loại nhà nước cấm)	4620
34.	Bán buôn thực phẩm	4632
35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
36.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
39.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
43.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

46.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
47.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
48.	Hoạt động viễn thông có dây (Không bao gồm thiết bị lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6110
49.	Hoạt động viễn thông không dây (Không bao gồm thiết bị lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông)	6120
50.	Quảng cáo (Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
51.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
52.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu: Cho thuê thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn.	7730
53.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ hợp báo)	8230
54.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập internet; - Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu.	6190

55.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; Thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; Thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước – môi trường nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế hệ thống công nghệ thông tin, bưu chính viễn thông; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; Thiết kế lắp đặt thiết bị công trình và thiết bị công nghệ; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; - Giám sát Thi công xây dựng: lắp đặt thiết bị công trình, xây dựng – hoàn thiện loại công trình điện, đường dây và các trạm biến áp; - Giám sát lắp đặt thiết bị điện, lắp đặt thiết bị công nghệ điện loại công trình dân dụng và công nghiệp; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện loại công trình dân dụng và công nghiệp; - Kiểm định xây dựng; - Định giá xây dựng; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; - Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng; - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu; Tư vấn lựa chọn nhà thầu; - Thiết kế công trình điện năng; - Thiết kế công trình đường bộ, san nền; - Quy hoạch, thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế xây dựng công trình thủy lợi; thủy điện; - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện loại công trình cầu và đường bộ;	7110
56.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
57.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
58.	Lập trình máy vi tính	6201
59.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
60.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
61.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
62.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
63.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

64.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4511
65.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đầu giá)	4512
66.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4513
67.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4520
68.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá)	4530
69.	Bán mô tô, xe máy	4541
70.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
71.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4543
72.	Cho thuê xe có động cơ	7710
73.	Bán buôn đồ uống	4633
74.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
75.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
76.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
77.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
78.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
79.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
80.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
81.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
82.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
83.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
84.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
85.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
86.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN MINH HUY	105 C8 TTCT xe đạp xe máy, tổ 27, Phường Đức Giang, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	20,000	001098023420	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	20,000		
2	ĐẶNG GIA CƯỜNG	Xóm Lẽ, Thôn Tam Á, Xã Gia Đông, Huyện Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	125441299	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN HỮU KHÁNH	Phòng 509 D7, Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	50,000	040414051	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN HỮU KHÁNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 16/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 040414051

Ngày cấp: 30/10/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Điện Biên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 509 D7, Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Phòng 509 D7, Khu đô thị Đặng Xá, Xã Đặng Xá, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội